

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO KỸ NĂNG GIAO TIẾP CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP VIỆT - HUNG

Hoàng Tuấn Anh

Khoa Lý luận chính trị trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung

Tóm tắt: Kỹ năng giao tiếp đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tập và làm việc sau này của sinh viên. Tuy nhiên, thực tế trong quá trình giảng dạy cho thấy kỹ năng giao tiếp của sinh viên vẫn còn nhiều hạn chế như: cách nói, cách diễn đạt khi trả lời câu hỏi của giáo viên vẫn chưa lưu loát, rõ ràng, khi thảo luận nhóm vẫn còn ngại phát biểu, bày tỏ ý kiến, quan điểm, trong giao tiếp và quan hệ với bạn bè vẫn còn lúng túng, vụng về trong việc giải quyết các vấn đề trong cuộc sống. Do đó, việc rèn luyện và nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên là việc làm cần thiết giúp sinh viên có được sự tự tin và có kỹ năng giao tiếp tốt để thích ứng với công việc sau khi ra trường

Từ khóa: Kỹ năng giao tiếp, kỹ năng giao tiếp của sinh viên, nâng cao kỹ năng giao tiếp

SOME SOLUTIONS TO IMPROVE COMMUNICATION SKILLS FOR STUDENTS OF VIET - HUNG UNIVERSITY OF INDUSTRY

Hoang Tuan Anh

Department of Political Theory, Vietnam - Hungary Industrial University

Abstract: Communication skills play an important role in the learning and working processes of students later on. However, the reality in teaching shows that students' communication skills still have many limitations, such as: their speaking and expression when answering teachers' questions are not yet fluent and clear; they are still hesitant to express their opinions during group discussions, and they often feel awkward and clumsy in resolving issues in their relationships with friends and in everyday life. Therefore, training and enhancing communication skills for students is essential to help them gain confidence and develop good communication skills to adapt to their jobs after graduation.

Keywords: Communication skills, students' communication skills, enhancing communication skills

Nhận bài: 29/8/2024

Phản biện: 09/10/2024

Duyệt đăng: 15/10/2024

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong mọi hoạt động và phát triển của xã hội, giao tiếp là nhu cầu thiết yếu của xã hội loài người. Khi bàn về bản chất của con người. C. Mác đã khẳng định: “Trong tính hiện thực của nó, bản chất của con người là tổng hòa các mối quan hệ xã hội” (C Mác và Ph. Ăngghen, 1995). Theo C. Mác không có con người trừu tượng, chung chung nằm ngoài các mối quan hệ xã hội. Chỉ có trong mỗi quan hệ với người khác, với đồng loại con người mới tồn tại và phát triển, nghĩa là phải có các “mối quan hệ xã hội” được hình thành thông qua giao tiếp. Giao tiếp là quá trình con người tác động qua lại với nhau, thể hiện sự tiếp xúc tâm lý, trao đổi thông tin, bộc lộ cảm xúc và để hiểu nhau hơn. Đối với sinh viên, giao tiếp là điều kiện, phương tiện để sinh viên phát triển nhân cách. Tuy nhiên, trong hoạt động và giao tiếp hằng ngày không ít sinh viên còn rụt rè, lúng túng, ngại ngần dẫn đến tình trạng có những sinh viên ngại tham gia

các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa giới hạn năng lực của bản thân. Thực tế giảng dạy cũng cho thấy, nhiều sinh viên trong giờ học khi đứng lên phát biểu hoặc đại diện nhóm lên thuyết trình trong giờ thảo luận, còn e rè, ấp úng, diễn đạt chưa lưu loát... Vì vậy, việc hình thành và nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên là việc làm cần thiết, giúp sinh viên có thể vận dụng kiến thức của mình để hình thành những kỹ năng nghề nghiệp và trong thực tiễn cuộc sống.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm cơ bản

Khái niệm Giao tiếp

- *Giao tiếp:* Là mối quan hệ giữa con người với con người, thể hiện sự tiếp xúc tâm lý giữa người với người, thông qua đó con người trao đổi với nhau về thông tin, về cảm xúc, tri giác lẫn nhau và ảnh hưởng tác động qua lại với nhau. Nói cách khác, giao tiếp là quá trình xác lập và vận hành

các quan hệ người – người, hiện thực hóa các mối quan hệ xã hội, giữa chủ thể này với chủ thể khác (Nguyễn Quang Uẩn, 2007)

Mỗi quan hệ giao tiếp giữa con người với con người có thể xảy ra các hình thức giao tiếp khác nhau như: giao tiếp giữa cá nhân – cá nhân; giao tiếp giữa cá nhân – nhóm; giao tiếp giữa nhóm – nhóm, giữa nhóm với cộng đồng...

Như vậy, giao tiếp vừa mang tính chất xã hội, vừa mang tính chất cá nhân, là hình thức đặc trưng cho mối quan hệ người - người, nhân tố cơ bản của việc hình thành và phát triển tâm lý, ý thức nhân cách. Hoạt động giao tiếp của con người luôn luôn diễn ra trong cộng đồng, trong nhóm, trong tập thể.

* Chức năng của giao tiếp

+ Chức năng thông tin: Thông qua giao tiếp, con người trao đổi tri thức, kinh nghiệm với nhau. Mỗi cá nhân vừa là nguồn tiếp nhận thông tin vừa là nơi phát thông tin, thu nhận và xử lý thông tin, đây là con đường quan trọng để cá nhân hình thành và phát triển nhân cách.

+ Chức năng cảm xúc: Qua giao tiếp con người không chỉ bộc lộ cảm xúc mà còn tạo ra những cảm xúc mới giữa các cá nhân với nhau. Vì vậy, giao tiếp là một trong những con đường hình thành nên tình cảm.

+ Chức năng nhận thức và đánh giá lẫn nhau: Trong giao tiếp, mỗi cá nhân được bộc lộ những tư tưởng, quan điểm, thói quen... của mình, vì vậy mà có thể nhận thức được về nhau làm cơ sở đánh giá lẫn nhau. Trên cơ sở ý kiến đánh giá của người khác mà mỗi cá nhân có thể tự đánh giá được về bản thân mình.

+ Chức năng điều chỉnh hành vi: Trên cơ sở nhận thức và đánh giá lẫn nhau và tự đánh giá về bản thân mình mà mỗi cá nhân có thể tự điều khiển, điều chỉnh hành vi của mình cũng như có thể tác động đến động cơ, mục đích và quá trình ra quyết định của chủ thể khác.

+ Chức năng phối hợp hoạt động: Nhờ có quá trình giao tiếp mà con người có thể phối hợp hoạt động cùng nhau để giải quyết nhiệm vụ nào đó nhằm hướng tới mục tiêu chung của xã hội hay của một nhóm người.

Tóm lại: Giao tiếp là quá trình quan hệ tác động qua lại giữa người – người, trong đó con người trao đổi thông tin, cảm xúc, nhận thức, đánh giá và điều chỉnh hành vi lẫn nhau đồng thời tự điều chỉnh hành vi của mình. Giao tiếp là điều kiện thiết yếu trong mọi hoạt động của con người, góp

phần tạo dựng nên nhân cách của mỗi cá nhân.

Khái niệm Kỹ năng giao tiếp

Kỹ năng giao tiếp: Là khả năng nhận biết nhanh chóng những biểu hiện bên ngoài và đoán biết diễn biến tâm lý bên trong của đối tác giao tiếp, đồng thời biết sử dụng phương tiện ngôn ngữ, phi ngôn ngữ, biết cách định hướng để điều khiển, điều chỉnh quá trình GT đạt hiệu quả.

Các hình thức trong kỹ năng giao tiếp: Có 4 hình thức như sau:

+ Giao tiếp với chính bản thân: tự đưa ra thông tin, tự cảm nhận (suy ngẫm) và cải thiện bản thân.

+ Giao tiếp nhân cách giữa hai cá nhân với nhau: trong học tập, công việc cũng như trong tình cảm, đời sống.

+ Giao tiếp nhóm giữa các cá nhân trong một nhóm: cần có thái độ nhã nhặn, hòa đồng, luôn biết lắng nghe và đưa ra những ý kiến phù hợp cho công việc mà nhóm đang thực hiện, hoàn thành tốt công việc được giao và giúp những thành viên khác nhằm thúc đẩy tiến trình của công việc đem lại hiệu quả tốt nhất, mà không gây ra mâu thuẫn lẫn nhau.

+ Kỹ năng giao tiếp trong tổ chức: Giao tiếp giữa các nhóm với nhau để hoàn thành công việc chung của tổ chức đưa ra.

2.2. Các Kỹ năng giao tiếp cơ bản

Kỹ năng thiết lập mối quan hệ: Là khả năng tiếp xúc, tiếp cận, thiết lập các mối quan hệ với mọi người ở mọi nơi mọi lúc. Giao tiếp phụ thuộc rất nhiều vào sự tiếp xúc, thiết lập mối quan hệ ngay từ đầu, thiết lập mối quan hệ tốt làm cho người khác đối xử, quan hệ với mình một cách cởi mở, thân thiện...

Kỹ năng lắng nghe: Là khả năng tập trung chú ý, hướng hoạt động của các giác quan để lắng nghe và hiểu được những thông tin trong quá trình giao tiếp. Kỹ năng lắng nghe biểu hiện ở việc nhìn vào mặt người nói, im lặng, hoặc đôi khi có cử chỉ khích lệ, gợi ý, động viên người nói, sự phân biệt đúng, sai qua những thay đổi của âm tiết, ngữ điệu, nhịp điệu âm thanh, cách diễn đạt...

Kỹ năng kiềm chế: Là khả năng làm chủ nhận thức, thái độ, hành vi, phản ứng của mình. Kỹ năng kiềm chế biểu hiện ở việc biết tự chủ hành vi, biết kiềm chế cảm xúc và tình cảm của mình một cách hợp lý, biết che giấu tâm trạng khi cần thiết.

Kỹ năng diễn đạt: Là khả năng sử dụng phương tiện ngôn ngữ và phi ngôn ngữ để trình bày những suy nghĩ, ý kiến của mình cho người khác hiểu,

đảm bảo tính chính xác, đầy đủ, rõ ràng, dễ hiểu, mạch lạc, logic. Khả năng diễn đạt còn biểu hiện ở ngữ điệu, giọng nói, cách dùng từ sao cho phù hợp với nội dung giao tiếp

Kỹ năng ứng xử linh hoạt: Là khả năng con người có được những phản ứng, hành vi nhằm lĩnh hội và truyền đạt thông tin một cách nhanh chóng và hiệu quả nhất trong những tình huống giao tiếp nhất định. Hay nói cách khác kỹ năng ứng xử linh hoạt là khả năng xử lý những tình huống giao tiếp một cách nhanh chóng và hiệu quả cao.

Kỹ năng thuyết phục đối tượng giao tiếp: Là khả năng làm cho người khác nghe và tán thành ý kiến của mình, tin tưởng vào những luận điểm của bản thân mình. Thuyết phục còn là khả năng làm cho người khác hiểu ra ý kiến của họ là đúng hay sai và có khả năng làm cho họ thay đổi ý kiến.

Kỹ năng chủ động điều khiển quá trình giao tiếp: Là khả năng điều khiển chủ thể và đối tượng giao tiếp. Điều khiển bản thân nghĩa là có cử chỉ điệu bộ, ánh mắt, nụ cười, hành vi, phản ứng phù hợp với đối tượng, hoàn cảnh, mục đích, nội dung và nhiệm vụ giao tiếp. Vì vậy, điều khiển là khả năng sử dụng những tri thức khoa học, vốn sống, nghề nghiệp cá nhân, sự rèn luyện kiên trì, với thái độ thiện cảm, tình yêu thương con người để mở đầu, duy trì và kết thúc quá trình giao tiếp.

2.3. Vai trò của kỹ năng giao tiếp

Giao tiếp là nhu cầu cơ bản của con người, giao tiếp xã hội giữa con người với con người đã góp phần tạo nên những truyền thống, nghi thức, quy tắc đạo đức, giá trị, chuẩn mực xã hội, và cả luật pháp. Có thể nói giao tiếp xã hội là một trong những thuộc tính đặc biệt và duy nhất giúp loài người khác biệt so với các sinh vật khác. Đó là sự tương tác giữa con người với con người với một số cá nhân, tập thể hoặc cộng đồng.

Ngày nay, khi công nghệ thông tin càng phát triển thì việc tạo ra kết nối ngày càng mở rộng. Điều đó làm cho sự tương tác của con người với con người không chỉ theo chiều rộng mà còn phát triển theo cả chiều sâu. Do đó, ngoài các kỹ năng giao tiếp, con người còn phải chuẩn bị cho mình rất nhiều kỹ năng như: kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tư duy sáng tạo, kỹ năng học và tự học, kỹ năng lãnh đạo bản thân, ... Kỹ năng giao tiếp cần thiết cho tất cả mọi người. Với sinh viên, việc học tập trau dồi kỹ năng giao tiếp là rất quan trọng. Giúp con người không chỉ hiểu người khác mà còn hiểu chính bản thân mình. Nhờ có giao tiếp mà con người có thể bộc lộ nhân cách của mình,

và nhân cách ấy cũng được hình thành và phát triển hơn trong quá trình giao tiếp có hiệu quả. Giao tiếp tốt tức là kỹ năng giao tiếp tốt sẽ tạo sự đoàn kết, tạo ra các mối quan hệ gần gũi, thân mật, tốt đẹp và sẽ thuận lợi hơn trong tập thể.

Kỹ năng giao tiếp tốt sẽ giúp sinh viên tự tin khẳng định mình trong mọi công việc, học tập, tiến tới thành công. Nhờ có kỹ năng giao tiếp tốt mà mọi công việc cũng như học tập đều đem lại kết quả khả quan và sẽ dễ dàng tìm được những cơ hội việc làm tốt. Kỹ năng giao tiếp là phương tiện tiên quyết cho sự thành bại trong giao tiếp. Vì vậy, việc rèn luyện và hình thành kỹ năng giao tiếp cho sinh viên, là một vấn đề rất cần thiết và có tầm quan trọng đặc biệt trong công tác đào tạo của nhà trường.

2.4. Một số giải pháp nâng cao kỹ năng giao tiếp cho sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hưng

Tăng cường công tác giáo dục tự ý thức cho sinh viên về ý nghĩa và vai trò quan trọng của kỹ năng giao tiếp đối với thực tiễn.

Việc tăng cường công tác giáo dục tự ý thức cho sinh viên chủ yếu diễn ra trong nhà trường, trong quá trình học tập của sinh viên. Nhà trường phối hợp với các phòng, khoa, bộ môn tổ chức các buổi tọa đàm, giao lưu giữa giảng viên với sinh viên chia sẻ về các chủ đề n hoạt động nghiên cứu khoa học, phương pháp học tập, tổ chức các buổi học dưới dạng chuyên đề bồi dưỡng cho SV trước khi sinh viên đi thực tập ở các cơ sở giáo dục, thông qua đó bồi dưỡng cho sinh viên những kiến thức về kỹ năng thiết lập mối quan hệ.

Nhà trường cần tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các tổ chức đoàn thể: như đội tình nguyện xung kích, câu lạc bộ khoa học, câu lạc bộ giải trí, giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đa dạng hóa các hoạt động để sinh viên tham gia. Thông qua đó sinh viên được tạo lập được mối quan hệ, thể hiện được năng lực của bản thân, cũng như sinh viên biết bản thân đang thiếu gì để rèn luyện, chuẩn bị cho tương lai. Vì vậy, kỹ năng giao tiếp của sinh viên dần dần được hoàn thiện trong quá trình học tập ở nhà trường và các mối quan hệ xung quanh. Các hoạt động được tổ chức trong nhà trường chính là môi trường, điều kiện thuận lợi để mỗi sinh viên được rèn luyện cũng như giáo dục cho sinh viên những kỹ năng giao tiếp cơ bản, hình thành nhân cách bản thân.

Sự tu dưỡng, rèn luyện là yếu tố quan trọng để sinh viên nâng cao kỹ năng giao tiếp của mình.

Bên cạnh những hoạt động mà nhà trường tổ chức giúp cho sinh viên có cơ hội tham gia vào các hoạt động nhóm, tập thể, các cuộc thi... để có kỹ năng giao tiếp tốt, sinh viên phải nhận thức đúng đắn vai trò và tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp. Mỗi sinh viên phải có ý thức cố gắng rèn luyện kỹ năng giao tiếp của mình, chủ động trong quá trình giao tiếp, thiết lập các mối quan hệ trong môi trường mới, có như vậy việc rèn luyện kỹ năng giao tiếp mới thực sự có hiệu quả. Với các bạn sinh viên, việc tích lũy, rèn luyện kỹ năng giao tiếp khi đang còn ngồi trên ghế nhà trường sẽ giúp sinh viên luôn tự tin khi nói chuyện và chia sẻ với mọi người. Giao tiếp tốt giúp sinh viên khẳng định được vị thế của

mình trong mắt người khác và có nhiều cơ hội tốt sau khi ra trường.

III. KẾT LUẬN

Giao tiếp là nhu cầu cơ bản trong đời sống hằng ngày của con người và trong mọi ngành nghề. Xã hội ngày càng phát triển, yêu cầu đưa ra ngày càng cao, để thành công trong công việc ngoài kiến thức chuyên môn, sinh viên cần phải có kỹ năng mềm, trong đó có kỹ năng giao tiếp. Vì vậy, để phát triển kỹ năng giao tiếp đòi hỏi sinh viên phải có quá trình rèn luyện, tích lũy tích cực. Do đó, sinh viên cần phải chủ động trong giao tiếp, ý thức được tầm quan trọng của kỹ năng giao tiếp đối với bản thân trong học tập, trong cuộc sống và công việc sau này.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- C Mác và Ph. Ăngghen (1995), *Toàn tập, tập 3*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội.
Nguyễn Văn Đồng (2009), *Giáo trình Tâm lý học GT*, NXB Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
Chu Văn Đức (2005), *Giáo trình KN GT*, NXB Hà Nội.
Ngô Công Hoàn (1997), *Giáo trình GT và ứng xử su phạm*, NXB ĐHQG, Hà Nội.
Nguyễn Quang Uẩn (2007), **Giáo trình Tâm lý học đại cương**, Nhà xuất bản ĐHSP, Hà Nội